

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG XUYỀN
TỈNH AN GIANG**

**Bản án số: 154/2021/HS-ST
Ngày 07 tháng 12 năm 2021**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đức Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1/Ông Trần Thanh Việt – Chuyên viên phòng giáo dục và đào tạo thành phố Long Xuyên

2/Bà Nguyễn Thị Xuân Loan – Cán bộ hưu trí

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 149/2021/TLST-HS, ngày 10 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 151/2021/QĐXXST-HS, ngày 17 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Dưỡng Thanh T, sinh ngày 05 tháng 01 năm 1992; nơi sinh: thành phố LX, tỉnh An Giang; nơi cư trú: không nơi cư trú; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; mẹ: không rõ; cha: không rõ; bị cáo chưa có vợ con;

Nhân thân bị cáo: Nhỏ đến lớn sống tại Trung tâm nuôi dưỡng người già và trẻ mồ côi LX (nay là Trung tâm Bảo trợ Xã hội tỉnh An Giang). Ngày 22 tháng 01 năm 2008, bị Ủy ban nhân dân thành phố LX ra QĐ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 24 tháng, đến ngày 23 tháng 11 năm 2009 chấp hành xong quyết định. Ngày 08 tháng 8 năm 2011 bị Ủy ban nhân dân thành phố LX ra QĐ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 24 tháng, đến ngày 12 tháng 7 năm 2013 chấp hành xong quyết định. Ngày 03 tháng 12 năm 2010, Hội chữ Thập đỏ Việt Nam tỉnh Hội An Giang ra Quyết định xóa tên Dưỡng Thanh T ra khỏi danh sách nuôi dưỡng tại Trung tâm nuôi dưỡng người già và trẻ mồ côi LX do T đã trưởng thành và xin ra khỏi Trung tâm.

- Tiền án:

+ Ngày 06 tháng 01 năm 2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (chiếm đoạt tài sản trị giá 2.660.000 đồng), đến ngày 06 tháng 02 năm 2015 chấp hành xong hình phạt tù.

+ Ngày 30 tháng 9 năm 2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (chiếm đoạt tài sản trị giá 61.221.500 đồng), đến ngày 29 tháng 12 năm 2017 chấp hành xong hình phạt tù.

+ Ngày 02 tháng 08 năm 2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (chiếm đoạt tài sản trị giá 1.178.000 đồng), đến ngày 19 tháng 4 năm 2019 chấp hành xong hình phạt tù.

- Tiền sự: Không.

- Bị cáo bị tạm giam từ ngày 04 tháng 8 năm 2021 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố LX.

- Bị hại:

1/ Nguyễn Thế H, sinh năm 2008 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp MK, xã MHH, thành phố LX, tỉnh An Giang.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại ông Nguyễn Hồng N, sinh năm 1978 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp MK, xã MHH, thành phố LX, tỉnh An Giang.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho Nguyễn Thế H: Ông Đỗ Khoa K – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh An Giang. (có mặt)

2/ Nguyễn Thị Tú Y, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số X/Y TND, khóm Z, phường ML, thành phố LX, tỉnh An Giang.

3/ Võ Văn T1, sinh năm 1975 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp TP, xã TH, huyện CD, thành phố Cần Thơ

Tạm trú: Khóm ĐT phường MP, thành phố LX, An Giang.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1959. Địa chỉ: tổ A, khóm BL, phường MB, thành phố LX, tỉnh An Giang. (vắng mặt)

+ Bà Huỳnh Kim Hương, sinh năm 1965. Địa chỉ: số B, khóm ĐT, phường MP, thành phố LX, tỉnh An Giang. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dưỡng Thanh T là người sống không nơi cư trú nhất định, để có tiền tiêu xài, từ ngày 01 tháng 12 năm 2020 đến ngày 30 tháng 4 năm 2021, T đã nhiều lần rủ Lê Vũ L lấy trộm tài sản của người khác đem bán, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 02 giờ ngày 01 tháng 12 năm 2020, T điều khiển xe đạp chở L đi qua quán cơm chay PD trên đường UVK, phường MP, thành phố LX thấy xe mô tô biển số 65B1-120.53 của anh Võ Văn T1 dừng trước quán nhưng không người trông giữ. Lợi dụng điều kiện này, T dừng lại cho L vào lấy trộm xe mô tô điều khiển đến gửi tại bãi giữ xe của Bệnh viện tim mạch An Giang để tìm nơi tiêu thụ. Do muốn giữ lại xe mô tô này để sử dụng nên L nói dối với T bán xe được 1.500.000 đồng, chia cho T 800.000 đồng. Sau đó, L tháo biển số 65B1-120.53 ném bỏ và gắn vào biển số 67V-4120 để sử dụng. Đến ngày 21 tháng 3 năm 2021, L điều khiển xe mô tô gắn biển số 67V-4120 chở Nguyễn Thành P (bạn L) đến huyện CP, tỉnh An Giang thì bị Công an huyện CP kiểm tra hành chính và tạm giữ xe.

Lần thứ hai: Khoảng 02 giờ ngày 18 tháng 4 năm 2021, T điều khiển xe mô tô loại Cup 50 (không rõ biển số) chở L đến nhà anh Lê Nguyễn Duy Q ở số C/D, đường TND, khóm Q, phường ML, thành phố LX thấy không đóng cửa nên dừng lại cho L vào nhà lấy trộm xe mô tô nhãn hiệu Honda Future Fi, biển số 67B2-606.49 của chị Nguyễn Thị Tú Y (em dâu của Q) điều khiển đến gửi tại bãi giữ xe của Bệnh viện đa khoa trung tâm An Giang. T khai ngày hôm sau, T nhờ người không rõ họ tên, địa chỉ bán xe mô tô này với giá 5.000.000 đồng, trả tiền công cho người bán 1.300.000 đồng, chia cho L 2.000.000 đồng.

Lần thứ ba: Khoảng 15 giờ 30 ngày 30 tháng 4 năm 2021, L đến chơi game tại tiệm game ở tổ E, ấp MK, xã MHH, thành phố LX. Khoảng 15 phút sau, L ra về thấy phía sau tiệm game có dựng chiếc xe đạp điện của em Nguyễn Thế H nhưng không người trông giữ. Lợi dụng điều kiện này, L lấy trộm xe đạp điện điều khiển đến tiệm cầm đồ TC ở phường MP, thành phố LX cầm với số tiền 1.000.000 đồng.

* Vật chứng thu giữ gồm: 01 xe mô tô gắn biển số 67V1-4120, số khung C100MD07288, số máy C100MED7288.

* Các Kết luận về việc xác định giá trị tài sản số 114 ngày 11 tháng 6 năm 2021, số 113 ngày 12 tháng 6 năm 2021, số 133 ngày 22 tháng 6 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố LX, xác định như sau:

- Xe mô tô biển số 65B1-120.53, số khung C100MD07288 số máy C100MED7288, trị giá 9.000.000 đồng.

- Xe đạp điện nhãn hiệu Yamaha PAS, trị giá 2.520.000 đồng.

- Xe mô tô biển số 67B2-606.49, số khung 065989 số máy 0086067, trị giá 33.297.500 đồng.

* Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông đường bộ ngày 02 tháng 6 năm 2021 của Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ Công an tỉnh An Giang, xác định:

- Xe mô tô biển số 67V1-4120, có số khung 010504, số máy 010504, chủ sở hữu: Phạm Thị Ngọc P, địa chỉ: Ấp BT, xã PB, huyện PT, tỉnh An Giang.

- Xe mô tô biển số 65B1-120.53, có số khung C100MD07288, số máy C100MED7288, chủ xe Huỳnh Thị Q, địa chỉ: Số F, phường CK, quận NK, thành phố Cần Thơ.

Ngày 06 tháng 5 năm 2021, Dương Thanh T đến Công an phường ML đầu thú.

Ngày 14 tháng 5 năm 2021, Lê Vũ L bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CT, tỉnh An Giang khởi tố bị can, tạm giam về tội “Trộm cắp tài sản” trong vụ án khác. Đến ngày 26 tháng 8 năm 2021, Lê Vũ L chết do bệnh lý suy tim, suy hô hấp, tăng calci máu, tiền sử nghiện ma túy.

Tại bản Cáo trạng số 143/CT-VKS, ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, truy tố Dương Thanh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g; h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ Luật hình sự xử phạt bị cáo Dương Thanh T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi lấy trộm tài sản như nội dung Cáo trạng truy tố. Đối với phần luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt bị cáo thông nhất, không có ý kiến tranh luận. Bị cáo ăn năn về hành vi vi phạm pháp luật, xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đối với tài sản bị mất trộm, người bị hại là ông Võ Văn T1 đã nhận lại xe và không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại; về trách nhiệm hình sự yêu cầu xử lý bị cáo theo pháp luật.

Đối với người bị hại là bà Nguyễn Thị Tú Y yêu cầu bị cáo T bồi thường 33.297.500 đồng; về trách nhiệm hình sự yêu cầu xử lý bị cáo theo pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không kêu oan, không khiêu nại cũng không có ý kiến về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến: Quá trình điều tra đã thu thập lời khai của những người này. Do đó việc vắng mặt cũng không ảnh hưởng đến việc xét xử, đề nghị vẫn tiếp tục xét xử vụ án.

Xét thấy, trong quá trình điều tra người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã cung cấp lời khai phù hợp với nội dung, diễn biến sự việc lấy trộm từ ngày 01 tháng 12 năm 2020 đến ngày 30 tháng 4 năm 2021, nên việc vắng mặt của những người này tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, đã có đủ căn cứ xác định từ ngày 01 tháng 12 năm 2020 đến ngày 18 tháng 4 năm 2021, bị cáo T đang có tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích đã cùng với L lợi dụng sự sơ hở của các nạn nhân như ông T1, bà Y để lấy trộm xe gắn máy. Hành vi của bị cáo T đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Xét về tính chất của vụ án:

Bị cáo là người đã trưởng thành, nhận thức được hành vi xâm phạm đến tài sản của người khác là vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý nghiêm minh bằng pháp luật, nhưng bị cáo đã bất chấp hậu quả xảy ra và cố ý thực hiện. Do tham lam, lười biếng lao động nhưng lại muốn có nhiều tiền tiêu xài mà không phải tốn nhiều công sức lao động cực nhọc, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu quản lý tài sản để trộm cắp xe của nhiều người cho đến khi bị phát hiện và bắt giữ. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây mất an ninh trật tự tại địa phương.

Bị cáo có nhân thân xấu, đang có 03 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”. Lẽ ra, sau khi chấp hành xong hình phạt tù được giáo dục, cải tạo bị cáo phải thấy được việc làm của mình là vi phạm pháp luật, phải biết ăn năn hối cải, cố gắng lao động, nuôi sống bản thân và trở thành công dân có ích cho xã hội, nhưng bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần có một mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

Đối với,

Lê Vũ L đã chết vào ngày 27 tháng 9 năm 2021 do bệnh lý nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên đã ra Quyết định đình chỉ điều tra bị can đối với Lê Vũ L.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã đến Công an phường ML tự thú hành vi phạm tội của mình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

+ Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản và đang có tiền án chưa được xóa án tích do đó bị cáo bị áp dụng hai tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” và “Phạm tội 02 lần trở lên” theo điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ Luật hình sự năm 2015.

[6] Các biện pháp tư pháp khác:

Bị cáo đã xâm phạm đến tài sản của người bị hại thì bị cáo có trách nhiệm bồi thường. Tuy nhiên, ông T1 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với bà Nguyễn Thị Tú Y, yêu cầu bị cáo bồi thường xe mô biển số 67B2-606.49, trị giá 33.297.500 đồng. Xét thấy, yêu cầu này của bà Y là phù hợp với quy định của pháp luật, tại phiên tòa bị cáo cũng đồng ý yêu cầu của bà Y. Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không còn giá trị sử dụng:

- 01 biển số xe mô tô 67V1-4120

- 01 áo sơ mi tay dài màu đỏ có sọc trắng nhỏ, trên cổ áo có chữ “D&G” (đã qua sử dụng).

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Dương Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g; h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Bộ Luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên xử:

[1] Xử phạt: Bị cáo Dương Thanh T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04 tháng 8 năm 2021.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào các Điều 584; Điều 585; Điều 586 và 589 Bộ luật dân sự năm 2015 và Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Buộc bị cáo Dương Thanh T phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị Tú Y số tiền 33.297.500 đồng (ba mươi ba triệu hai trăm chín mươi bảy nghìn năm trăm đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

[3] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm:

- 01 biển số xe mô tô 67V1-4120

- 01 áo sơ mi tay dài màu đỏ có sọc trắng nhỏ, trên cổ áo có chữ “D&G” (đã qua sử dụng).

Tất cả các vật chứng trên đang được Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố LX quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/11/2021.

[4] Về án phí: Căn cứ điểm a và c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Bị cáo Dương Thanh T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.664.875 đồng (một triệu sáu trăm sáu mươi bốn nghìn tám trăm bảy mươi lăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, Điều 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Chi cục T.H.A TPLX;
- Nhà tạm giữ CA.TPLX;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Phòng KTNV - TAND tỉnh An Giang;
- VKS ND tỉnh An Giang;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng;

Nguyễn Thị Đức Anh